

\* Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 10 tháng 5 năm 2022  
Số 10- NQ/TU

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ KHÓA XII**  
**về phát triển kinh tế biển đến năm 2025,**  
**định hướng đến năm 2030**

-----

**I. THỰC TRẠNG VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN**

Những năm qua, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 26/10/2016 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế biển, Chương trình hành động số 246-CTr/TU ngày 02/01/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, cùng với sự nỗ lực cố gắng của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đẩy mạnh phát triển kinh tế biển. Đến nay, kinh tế biển đang dần trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; tốc độ tăng trưởng kinh tế biển tăng khá; hệ thống kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư. Đời sống vật chất, tinh thần của người dân vùng ven biển được cải thiện. Công tác quản lý, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên môi trường biển, ứng phó với biến đổi khí hậu được chú trọng; quốc phòng, an ninh được đảm bảo, góp phần cải thiện vị thế địa kinh tế, tạo diện mạo mới, tác động lâu dài tới sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố nói chung và vùng ven biển nói riêng.

Tuy nhiên, kinh tế biển phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; vai trò, vị trí, tính động lực của kinh tế biển chưa được phát huy mạnh mẽ. Đóng góp kinh tế biển của thành phố trong kinh tế biển của tỉnh còn thấp; hạ tầng khu vực ven biển còn thiếu, chưa đồng bộ; đời sống vật chất, tinh thần của một số bộ phận dân cư ven biển còn gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế chủ yếu đó là nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, tiềm năng và tính động lực của kinh tế biển chưa đầy đủ. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế biển chưa quyết liệt, hiệu quả chưa cao. Một số công trình, dự án, nhất là hệ thống cảng chặm được đầu tư; thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế vào phát triển kinh tế biển còn thấp.

## II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

### 1. Quan điểm

Thống nhất tư tưởng, nhận thức, hành động về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của biển. Biển là bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, là không gian sinh tồn, cửa ngõ giao lưu quốc tế, gắn bó mật thiết với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát triển bền vững kinh tế biển là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là quyền và nghĩa vụ của mọi tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

Phát triển bền vững kinh tế biển là động lực quan trọng để phát triển kinh tế xã hội của địa phương, trên nền tảng tăng trưởng xanh, gắn với chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; bảo đảm hài hòa giữa các hệ sinh thái kinh tế và tự nhiên, giữa bảo tồn và phát triển, giữa lợi ích của địa phương có biển và địa phương không có biển.

Giữ gìn giá trị, phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa biển đi đôi với xây dựng xã hội gắn kết thân thiện với biển. Tập trung khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của vùng ven biển, huy động cao nhất các nguồn lực để phát triển nhanh và bền vững.

Tăng cường quản lý tổng hợp, thống nhất tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, bảo tồn đa dạng sinh học, các hệ sinh thái biển tự nhiên; chủ động ứng phó biển với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Đẩy mạnh đầu tư vào bảo tồn và phát triển giá trị đa dạng sinh học, phục hồi các hệ sinh thái biển; bảo vệ tính vẹn toàn của hệ sinh thái từ đất liền ra biển, gắn bảo vệ môi trường biển với phòng ngừa, ngăn chặn ô nhiễm, sự cố môi trường.

### 2. Mục tiêu tổng quát:

Tập trung mọi nguồn lực để kinh tế biển thật sự trở thành động lực thúc đẩy phát triển. Tăng cường liên kết phát triển kinh tế của thành phố với các địa phương có biển, vùng biển và ven biển. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện nhanh việc chuyển đổi số vào các ngành kinh tế biển, thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế biển, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, đảm bảo vệ sinh môi trường; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa biển, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân vùng biển, bảo đảm quốc phòng - an ninh; xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm là đô thị trung tâm, hiện đại, thông minh có tính chất đô thị du lịch, dịch vụ sinh thái.

### 3. Chỉ tiêu cụ thể:

#### 3.1. Đến năm 2025

- Về kinh tế: Phân đầu tốc độ tăng trưởng kinh tế biển đạt 15-16%/năm;

Công nghiệp biển và ven biển chiếm 33-34%; Thủy sản chiếm 15-16%; kinh tế đô thị, dịch vụ du lịch biển chiếm 51-52% trong cơ cấu kinh tế biển thành phố.

- Về xã hội: Thu nhập bình quân đầu người khu vực ven biển gấp 1,2 - 1,3 lần so với thu nhập bình quân thành phố; lao động làm việc trong các ngành kinh tế biển khoảng 20 nghìn người.

- Về môi trường: 100% chất thải nguy hại, chất rắn sinh hoạt tại các phường ven biển được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn môi trường; 100% dự án ven biển được quy hoạch, xây dựng theo hướng bền vững, sinh thái, có hệ thống xử lý nước thải, khí thải và chất rắn đạt chuẩn môi trường biển, đảm bảo năng lực chủ động ứng phó thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, triều cường, xâm nhập mặn, xói lở bờ biển trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến.

### *3.2. Định hướng đến năm 2030*

Phân đầu thành phố Phan Rang - Tháp Chàm trở thành địa phương có nền kinh tế biển phát triển nhanh so với các địa phương ven biển; kinh tế biển đóng góp từ 20 - 25% giá trị tăng trưởng kinh tế của thành phố; hình thành văn hóa sinh thái biển, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Liên kết phát triển mạnh mẽ kinh tế thành phố với các địa phương có biển, vùng biển và vùng ven biển về các lĩnh vực: phát triển du lịch sinh thái biển, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng biển; du lịch biển chất lượng cao. Bảo tồn và phát triển hệ sinh thái biển, thu nhập dân cư bình quân khu vực ven biển gấp 1,3 lần trở lên so với thu nhập bình quân thành phố.

## **III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

***1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển bền vững biển, tạo đồng thuận trong toàn xã hội***

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức phù hợp, nội dung phong phú, thiết thực, có hiệu quả về quan điểm, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ cụ thể hóa Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về phát triển kinh tế biển đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, vùng ven biển đối với phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đảm bảo quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp trong công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân giám

sát và phân biện xã hội việc thực hiện Nghị quyết.

## ***2. Phát triển mạnh mẽ kinh tế biển***

Tập trung mọi nguồn lực đầu tư phát triển các ngành kinh tế biển. Phát triển du lịch biển trở thành nền kinh tế mũi nhọn, là điểm đến hấp dẫn mọi du khách trong và ngoài nước. Đa dạng hóa các nguồn lực, ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật các khu du lịch trọng điểm, các vùng có tiềm năng phát triển, tạo chuỗi du lịch ven biển của thành phố và cả tỉnh: Vĩnh Hy - Bình Sơn - Ninh Chữ - Đầm Nại; Mũi Dinh - Cà Ná để chuỗi du lịch ven biển này sớm trở thành khu vực du lịch đẳng cấp cao.

Quan tâm phát triển du lịch cộng đồng, kết hợp nghỉ dưỡng, các dịch vụ ẩm thực hải sản vùng biển, ven biển kết hợp phố đi bộ, chợ đêm..., tạo nên chuỗi sản phẩm du lịch biển, gắn với phát huy giá trị di sản, truyền thống văn hóa đặc sắc của địa phương, của tỉnh. Tăng cường kết nối tuyến du lịch các tỉnh trong nước, tuyến quốc gia để du lịch của thành phố, của tỉnh trở thành điểm đến hấp dẫn của du khách trong nước và quốc tế.

Khuyến khích ngư dân tiếp tục đầu tư cải hoán, đổi mới cơ cấu tàu thuyền hiện đại có thể bảo quản sản phẩm dài ngày, hoạt động lâu dài trên biển, bảo đảm đánh bắt xa bờ kết hợp bảo vệ chủ quyền biển đảo.

## ***3. Huy động nguồn lực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển bền vững biển***

Đẩy mạnh thu hút nguồn lực từ các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Chủ động khuyến khích các nhà đầu tư lớn, có tiềm lực về vốn, khoa học công nghệ, trình độ quản lý tiên tiến để phát triển du lịch, kinh doanh các sản phẩm từ biển bảo đảm nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh và nâng cao sức cạnh tranh.

Huy động các nguồn lực đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng ven biển, vùng quy hoạch các công trình, dự án trọng điểm về du lịch và đô thị ven biển; sắp xếp lại dân cư ven biển gắn với nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Chú trọng công tác nghiên cứu, điều tra cơ bản, đào tạo nguồn nhân lực về biển.

## ***4. Phát triển khu đô thị sinh thái ven biển***

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quy hoạch phát triển khu đô thị sinh thái ven biển (phường Đông Hải, Vãn Hải), có hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại theo tiêu chí tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị du lịch của thành phố.

Phối hợp chặt chẽ các Sở, ban, ngành có liên quan sớm ban hành quy hoạch khu vực nuôi trồng thủy sản phù hợp quy hoạch chung để giải quyết nhu cầu, tình

hình nuôi thủy sản lồng bè và đánh bắt lưới giũ hiện nay.

Thực hiện cơ chế khuyến khích, kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển du lịch sinh thái.

### ***5. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần người dân vùng ven biển, xây dựng văn hóa biển gắn với bảo vệ môi trường ven biển***

Đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, sắp xếp và bố trí lại một số vùng dân cư ven biển để góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo đảm phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh. Bảo đảm an toàn, an ninh cho dân cư vùng biển.

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức của người dân về bảo vệ, giữ gìn môi trường biển, xây dựng nếp sống văn minh. Thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý rác thải tại các khu dân cư, khu công cộng ven biển, nhất là tại các khu vực du lịch, điểm tham quan ven biển; khu vực đê, kè, cảng cá. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

### ***6. Hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch về phát triển bền vững kinh tế biển***

Rà soát, hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch về phát triển bền vững kinh tế biển bảo đảm khả thi, đồng bộ, thống nhất, phù hợp, kết hợp với tăng cường liên kết phát triển kinh tế thành phố với các địa phương có biển, vùng biển và ven biển.

Mở rộng kinh doanh, dịch vụ, du lịch biển có chất lượng đẳng cấp cao, tập trung vào các khu vực: biển Bình Sơn, phía Tây đường Yên Ninh, khu vực ven biển phường Đông Hải...; kết nối các điểm du lịch Ninh Chữ - Vĩnh Hy - Bình Tiên và các thành phố lân cận như: Nha Trang- Khánh Hòa, Phan Thiết - Bình Thuận, Đà Lạt- Lâm Đồng nhằm mang lại giá trị kinh tế cao, phát triển bền vững; đáp ứng nhu cầu của Nhân dân và du khách.

### ***7. Phát triển khoa học, công nghệ; đẩy mạnh giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực biển***

Thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển bền vững kinh tế biển. Tận dụng và phát huy tối đa những thành tựu Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào việc điều tra, quản lý và sử dụng nguồn tài nguyên quý giá của biển.

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức, kiến thức, hiểu biết về biển, đại dương, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, ứng phó thiên tai cho học sinh trong tất cả các cấp học. Thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nghề, đáp ứng yêu cầu lao động của các ngành kinh tế biển và việc chuyển đổi nghề của người dân.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn với phát triển kinh tế biển chất lượng cao phù hợp với nhu cầu phát triển của thành phố.

### ***8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước***

Tập trung xây dựng, kiện toàn hệ thống chính trị các địa phương ven biển vững mạnh, bảo đảm tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, xây dựng đô thị văn minh góp phần thực hiện phát triển bền vững. Tăng cường công tác quản lý nhà nước các cấp nhất là cấp phường, xã trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, cảnh quan du lịch, đảm bảo quốc phòng-an ninh khu vực ven biển và trên biển.

### ***9. Tăng cường năng lực bảo đảm quốc phòng, an ninh, thực thi pháp luật trên biển***

Xây dựng và thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp giữa các lực lượng quân sự, công an, biên phòng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch, phản động và các hoạt động tội phạm, bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Xây dựng lực lượng công an các địa phương ven biển vững mạnh, làm nòng cốt bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội vùng biển. Nâng cao năng lực hoạt động của các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ phòng, tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm an ninh, an toàn cho dân cư, người lao động và các hoạt động kinh tế biển.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức và Nhân dân; đồng thời xây dựng Nghị quyết chuyên đề, kế hoạch, chương trình để cụ thể hoá và triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo phù hợp, hiệu quả, khả thi, nhất là các địa phương ven biển. Định kỳ chỉ đạo sơ, tổng kết rút kinh nghiệm kết quả thực hiện.

**2.** Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo rà soát, bổ sung ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển kinh tế biển theo thẩm quyền; tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**3.** Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả phát triển bền vững kinh tế biển; ưu tiên bố trí đủ nguồn lực để tổ chức thực hiện Nghị quyết. Nghiên cứu đưa một số chỉ tiêu về phát triển kinh tế biển vào nhóm các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Định kỳ hàng năm, 3 năm, 5 năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện.

Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Nghị quyết; kịp thời đề xuất các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm thực hiện thắng lợi, toàn diện nội dung Nghị quyết đề ra.

**4.** Ban Tuyên giáo Thành ủy hướng dẫn việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân

thành phố. Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông có kế hoạch tuyên truyền, đăng tải nội dung Nghị quyết, các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế biển trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử thành phố; kịp thời phát hiện, đưa tin những cách làm hay, điển hình tốt để nhân rộng.

5. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố, các ban đảng Thành ủy xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội thành phố xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và Nhân dân tích cực tham gia phát triển bền vững kinh tế biển trở thành động lực quan trọng phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan phát triển kinh tế biển.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Hội đồng nhân dân thành phố,
- Ủy ban nhân dân thành phố,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban đảng của Thành ủy,
- Mặt trận và các đoàn thể thành phố,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng.

**T/M THÀNH ỦY  
PHÓ BÍ THƯ**

**Bùi Văn Phú**